TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 16-01-2018
V/v: "*Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Giàu

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lộc

Bà Đoàn Thị Thanh Thúy

Thư ký phiên tòa*:* Ông Thái Văn Trung - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa*:* Bà Phạm Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2017/TLPT-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017, về việc *"Ly hôn"*.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 37/2017/HNGĐ-ST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 14/2017/QĐ-PT ngày 05/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn Thái Thuận, xã Hồng Thái, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn* Anh Trần Hồng L, sinh năm 1975 .

Địa chỉ: Thôn Thái Thuận, xã Hồng Thái, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Người kháng cáo: bà Lê Thị Thu H

Tại phiên tòa có mặt chị H, anh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm,

Nguyên đơn chị Lê Thị Thu H trình bày: Sau thời gian tìm hiểu yêu thương nhau, được sự chấp thuận của hai bên gia đình, chị và anh Trần Hồng L tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái vào ngày 19/11/1997. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và sinh được 02 con chung tên Trần Lê Diễm K sinh ngày 25/6/1998, Trần Lê Diễm Ph sinh ngày 24/5/2005. Sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắng được, nguyên nhân là do anh L có quan hệ với người phụ nữ khác, không quan tâm đến gia đình, nên vợ chồng thường hay cãi nhau. Xét thấy tình cảm không còn chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Trần Hồng L.
- Về con chung: Yêu cầu được nuôi con Trần Lê Diễm Ph sinh ngày 24/5/2005 và không yêu cầu anh Trần Hồng L cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Hồng L trình bày: Thống nhất lời khai của chị Lê Thị Thu H về thời gian đăng ký kết hôn và con chung. Đối với yêu cầu ly hôn của chị H anh không đồng ý vì vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn và anh vẫn còn thương yêu vợ. Đề nghị Tòa án cho vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái.

Vụ án đã được Tòa án hòa giải nhưng không thành;

Ngày 21/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử vụ án, tại bản án số 37/2017/HNGĐ-ST, Quyết định: Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thu H về việc:

+ Yêu cầu được ly hôn với anh Trần Hồng L.

+ Yêu cầu được nuôi con tên Trần Lê Diễm Ph sinh ngày 24/5/2005

Về Án Phí:

Chị Lê Thị Thu H phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009319 ngày 17/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, chị Lê Thị Thu H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04/10/2017, nguyên đơn chị Lê Thị Thu H kháng cáo không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm, yêu cầu được ly hôn với anh L và được nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, yêu cầu kháng cáo và cho rằng từ chỗ anh L có quan hệ bất chính với phụ nữ khác không quan tâm chăm sóc gia đình, nhiều lần đe dọa đến tính mạng chị và có lời lẽ xúc phạm cha mẹ chị. Nay chị không còn tình cảm với anh L nên xin được ly hôn và được nuôi con Trần Lê Diễm Ph sinh ngày 24/5/2005, chị có điều kiện nuôi con nên không yêu cầu anh L trợ cấp nuôi con.

Anh Trần Hồng L cho biết không có kháng cáo bản án sơ thẩm vì mâu thuẫn vợ chồng không lớn. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm xong anh đã về xin lỗi chị H để vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy các con chung cho đến lúc trưởng thành, nhưng chị H không đồng ý và cương quyết ly hôn. Vì vậy, anh nhận thấy mục đích hôn nhân giữa anh và chị H không đạt được nên anh chấp nhận ly hôn với chị H. Đối với con chung Trần Lê Diễm K sinh ngày 25/6/1998 hiện đang còn học đại học anh thống nhất tiếp tục hỗ trợ cho Trần Lê Diễm K mỗi tháng 3.000.000 đồng đến khi con học xong đại học; Thống nhất giao con Trần Lê Diễm Ph sinh ngày 24/5/2005 cho chị H trực tiếp nuôi đến khi trưởng thành. Riêng số nợ Ngân hàng vợ chồng có đứng tên vay cho cháu Trần Lê Diễm K đi học theo diện sinh viên, nếu sau này cháu ra trường mà không trả nợ thì vợ chồng anh có trách nhiệm trả nợ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật trong vụ án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng quy định; người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật; Về yêu cầu kháng cáo chị H: Tại phiên tòa phúc thẩm anh Trần Hồng L đồng ý ly hôn với chị H, thống nhất giao cháu Ph cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Nhận thấy việc tự nguyện ly hôn của anh L, việc giao con cho chị H nuôi dưỡng và việc hỗ trợ cho cháu K hàng tháng 3.000.000 đồng tiền ăn học là sự tự nguyện của anh L, tuy ở cấp sơ thẩm hai bên đương sự không có yêu cầu nhưng đây là sự tự nguyện của anh L và được chị H chấp nhận hơn nữa cũng là để đảm bảo quyền lợi của con chung giữa 02 bên nên thấy rằng công nhận sự thỏa thuận này là không vi phạm đạo đức và pháp luật và thỏa đáng nên nghĩ cần công nhận. Đối với con chung Trần Lê Diễm K sinh năm 2005 giao cho chị H nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ Luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị H, sửa bản án sơ thẩm số 37/201/HNGĐ-ST ngày 21/9/2017 của TAND huyện Bắc Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ lời khai của đương sự, kết quả tranh luận và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo chị Lê Thị Thu H thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đơn làm trong hạn luật định là hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, các bên đương sự không yêu cầu thương lượng giải quyết vụ án với nhau và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét toàn bộ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn chị Lê Thị Thu H.

[2] Về quan hệ pháp luật: Chị H yêu cầu được ly hôn và nuôi con Trần Lê Diễm Ph, nguyên đơn, bị đơn đều có địa chỉ tại xã Hồng Thái, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình căn cứ cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thụ lý tranh chấp ly hôn và giải quyết là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung:

Chị Lê Thị Thu H và anh Trần Hồng L tự nguyện tìm hiểu yêu thương và chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận vào ngày 19/11/1997. Do vậy, đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng có hai người con chung tên Trần Lê Diễm K sinh ngày 25/6/1998, Trần Lê Diễm Ph sinh ngày 24/5/2005. Theo chị H vợ chồng chung sống với nhau đến năm 2009 phát sinh mâu thuẫn, lý do là anh L có quan hệ bất chính với phụ nữ khác không quan tâm chăm sóc gia đình, nhiều lần đe dọa đến tính mạng chị và có lời lẽ xúc phạm cha mẹ chị, từ năm 2016 vợ chồng không còn quan tâm nhau. Nay chị H nhận thấy không còn tình cảm với anh L, nên chị tha thiết được ly hôn. Anh L không đồng ý và cho rằng cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì trầm trọng, anh vẫn còn tình cảm với vợ, con nên mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng có trách nhiệm với gia đình.

[4] Xét kháng cáo của chị Lê Thị Thu H về việc xin ly hôn và nuôi con chung cháu Trần Lê Diễm Ph sinh ngày 24/5/2005. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Tại hai cấp xét xử chị H xác định không còn tình cảm với anh L, không thể hàn gắng để chung sống hạnh phúc và cương quyết xin ly hôn.

Tại cấp sơ thẩm anh L nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng phát sinh có một phần là của anh, anh hứa sẽ khắc phục để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa phúc thẩm anh L xác định mặc dù anh đã có nhiều biện pháp khắc phục để hàn gắn hạnh phúc giữa vợ chồng, cùng nuôi dạy con cái, nhưng chị H vẫn cương quyết ly hôn nên anh thống nhất việc xin ly hôn của chị H. Xét thấy, quá trình vợ chồng chung sống mặc dù mâu thuẫn không lớn nhưng cả chị H và anh L không có thiện chí để hàn gắn hạnh phúc vợ chồng, chị H cương quyết xin ly hôn, anh L đồng ý việc ly hôn của chị H nên mục đích việc hôn nhân không đạt được. Việc anh L thống nhất ly hôn với chị H là tự nguyện, không trái với pháp luật. Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thu H và anh Trần Hồng L.

Về con chung: Chị Lê Thị Thu H và anh Trần Hồng L có 02 con chung Trần Lê Diễm K sinh ngày 25/6/1998, Trần Lê Diễm Ph sinh ngày 24/5/2005. Tại phiên tòa phúc thẩm chị Lê Thị Thu H và anh Trần Hồng L thỏa thuận giao cháu Trần Lê Diễm Ph sinh ngày 24/5/2005 cho chị H nuôi dưỡng, anh L tự nguyện tiếp tục hỗ trợ cho cháu Trần Lê Diễm K về khoản tiền ăn và nhà trọ là 3.000.000 đồng/tháng đến khi cháu K học xong đại học. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, sự thỏa thuận của chị Lê Thị Thu H và anh Trần Hồng L về việc giao cháu Trần Lê Diễm Ph sinh ngày 24/5/2005 cho chị H nuôi dưỡng, cũng như sự tự nguyện của anh L về việc hỗ trợ cho cháu Trần Lê Diễm K sinh ngày 25/6/1998 mỗi tháng là 3.000.000 đồng đến khi cháu K học xong đại học sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội, nghĩ nên ghi nhận sự thỏa thuận vả tự nguyện trên.

Riêng đối với việc cấp dưỡng nuôi cháu Trần Lê Diễm Ph sinh ngày 24/5/2005, anh L và chị H chưa có yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm cũng chưa xem xét giải quyết nên không giải quyết tại cấp phúc thẩm.

Đối với việc anh Trần Hồng L trình bày hai vợ chồng anh và chị H có đứng tên để vay Ngân hàng cho cháu Trần Lê Diễm K sinh ngày 25/6/1998 để học đại học theo chế độ sinh viên, nếu sau này cháu K ra trường không trả thì hai vợ chồng có trách nhiệm trả. Xét thấy, đối với khoản nợ này trong quá trình giải quyết vụ án ly hôn chị H, anh L không yêu cầu, cấp sơ thẩm chưa giải quyết nên cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết.

[5] Với cơ sở nhận định trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận là có căn cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của chị Lê Thị Thu H, sửa bản án sơ thẩm ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa

chị Lê Thị Thu H và anh Trần Hồng L về quan hệ hôn nhân và về con chung. Việc sửa án này không phải là lỗi của cấp sơ thẩm.

[6] Do sửa án sơ thẩm nên chị Lê Thị Thu H không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí kháng cáo mà chị Lê Thị Thu H đã nộp.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị không thuộc thẩm quyền xem xét của Tòa án cấp phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308, khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Lê Thị Thu H, sửa bản án sơ thẩm số 37/2017/HNGĐ-ST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thu H và anh Trần Hồng L.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trần Hồng L về việc:

1. Giao cho chị Lê Thị Thu H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Lê Diễm Ph sinh ngày 24/5/2005. Anh Trần Hồng L có quyền thăm nom chăm sóc con mà không ai được cản trở.

2. Anh Trần Hồng L tiếp tục hỗ trợ cho cháu Trần Lê Diễm K sinh ngày 25/6/1998 mỗi tháng là 3.000.000 đồng đến khi cháu K học xong đại học.

Về án phí:

Chị Lê Thị Thu H phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009319 ngày 17/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, chị Lê Thị Thu H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê Thị Thu H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho chị H số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí số 0015421 ngày 11/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (16/01/2018).

Nơi nhận:
- TAND tojgcao;
- VKSND Bmh Thuajn;
- TAND huyện Bắc Bình;
- CCTHA huyện Bắc Bình;
- Cac wl zng sl ụ
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Giàu